

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HSST
Ngày: 29 - 02 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ÔNG DƯƠNG NGUYỄN KIM.

Các Hội thẩm nhân dân.

1/ ÔNG NGUYỄN THANH PHƯƠNG.

2/ ÔNG DƯƠNG HỒNG VINH.

Thư ký phiên tòa: BÀ NGUYỄN THỊ THANH NHI – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:
ÔNG PHAN QUỐC KHÁNH – Kiểm sát viên.

Ngày 29/02/2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 08/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn XUân L, sinh năm 1993; nơi sinh tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú thôn Z, xã F, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Nguyễn Xuân L1 (Nguyễn Văn L1), đã chết và bà Phạm Thị L2, sinh năm 1962. Gia đình có 05 anh em, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1998, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; vợ, con chưa có.

- Tiền án: Ngày 20/5/2021, bị Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận xử phạt 18 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” cùng các quyết định khác về án phí, nghĩa vụ dân sự theo Bản án số 41/2021/HSST. L chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/01/2023 nhưng chưa chấp hành xong các nghĩa vụ về án phí, dân sự nên chưa được xóa án tích.

- Tiền sự: không;

- Nhân thân: Ngày 04/5/2015, bị Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 26/2015/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/8/2015 cùng các quyết định khác của bản án, đến nay đương nhiên được xoá án tích.

Bị cáo bị bắt quả tang bị tạm giữ từ ngày từ ngày 07/12/2023 đến ngày 16/12/2023 chuyển tạm giam cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an huyện H.

Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Những người tham gia tố tụng tại điểm cầu Trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện H:

- *Người bị hại:* Ông BH, sinh năm 1998. Địa chỉ khu phố X, thị trấn Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận (Có mặt).

- *Người làm chứng:* Ông NCK, sinh năm 1991. Địa chỉ khu phố X, thị trấn Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận (Vắng mặt).

Những người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần:

Thư ký Tòa án nhân dân huyện H; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện H; Cán bộ, chiến sỹ Công an huyện H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 06/12/2023, Nguyễn XUân L điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu trắng, BKS 86B4-501.42 đi đến khu vực khu phố X, thị trấn Y, huyện H thì phát hiện có xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh - đen, BKS 86B4-146.32 của ông BH (sinh năm 1998, trú khu phố I, thị trấn Y, huyện H) đang để tại đây, có cắm sẵn chìa khóa nên L nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô này của ông BH. L đem xe mô tô BKS 86B4-501.42 của mình đi giấu ở gần đó rồi đi bộ quay lại vị trí xe mô tô BKS 86B4-146.32, nổ máy và điều khiển xe chạy về nhà của mình tại thôn Z, xã F, huyện H. Sau khi phát hiện mất xe mô tô thì BH đã trình báo Công an thị trấn Y và đi tìm thì phát hiện L đang điều khiển xe mô tô BKS 86B4-146.32 đi về nhà của L nên đã truy đuổi và báo cho Công an đến, đưa L và xe mô tô BKS 86B4-146.32 về trụ sở làm việc. Tại cơ quan Công an, Nguyễn XUân L thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Tại Kết luận về định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 56/2023-HĐĐG ngày 26/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H, kết luận: Xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, BKS 86B4-146.32 của BH trị giá 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm nghìn).

Vật chứng của vụ án: Xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh - đen, BKS 86B4-146.32 và xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu trắng, có gắn biển số 86B4-501.42.

Quá trình điều tra, xét thấy đã làm rõ nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, BKS 86B4-146.32 cho BH.

Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, có gắn biển số 86B4-501.42, qua kiểm tra số khung, số máy và biển số là của 02 xe mô tô khác nhau và bị mất trộm. Nguyễn XUÂN L khai mua xe mô tô này tại tiệm phế liệu (không rõ địa chỉ). Do đó, Cơ quan điều tra đã tạm giữ xe mô tô này để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Về dân sự: Ông BH đã nhận lại xe mô tô và không có yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKSHTN-HS, ngày 29/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Nguyễn XUÂN L về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ quyền công tố, tranh luận và phát biểu quan điểm xử lý vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn XUÂN L.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Nguyễn Nguyễn XUÂN L phạm tội: “Trộm cắp tài sản.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt: Nguyễn XUÂN L từ 02 (Hai) năm tù đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại BH đã nhận lại xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, BKS 86B4-146.32 và không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, có gắn biển số 86B4-501.42, qua kiểm tra số khung, số máy và biển số là của 02 xe mô tô khác nhau và bị mất trộm. Nguyễn XUÂN L khai mua xe mô tô này tại tiệm phế liệu (không rõ địa chỉ). Do đó, giao Cơ quan điều tra tạm giữ xe mô tô này để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố, trong phần tranh luận bị cáo không có tranh luận, lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện H, tỉnh Bình Thuận; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy trình của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn XUÂN L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 09 giờ ngày 06/12/2023, Nguyễn XUÂN L điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu trắng, biển kiểm soát 86B4-501.42 đi đến khu vực khu phố X, thị trấn Y, huyện H thì phát hiện có xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh - đen, biển kiểm soát 86B4-146.32 của ông BH đang để tại đây, có cắm sẵn chìa khóa nên L nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô này của ông BH. L đem xe mô tô biển kiểm soát 86B4-501.42 của mình đi giấu ở gần đó rồi đi bộ quay lại vị trí xe mô tô biển kiểm soát 86B4-146.32, nổ máy và điều khiển xe chạy về nhà của mình tại thôn Z, xã F, huyện H. Sau khi phát hiện mất xe mô tô thì ông BH đã trình báo Công an thị trấn Y và đi tìm thì phát hiện L cất giấu xe mô tô biển kiểm soát 86B4-146.32 về nhà của L nên đã báo cho Công an đưa L và xe mô tô biển kiểm soát 86B4-146.32 về trụ sở làm việc. Tại cơ quan Công an, Nguyễn XUÂN L thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Tại Kết luận về định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 56/2023-HĐĐG ngày 26/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H, kết luận: Xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 86B4-146.32 của BH trị giá 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm nghìn đồng).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như nội dung cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Cần phải trừng trị nghiêm khắc để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội, góp phần lập lại tình hình an ninh trật tự ở địa phương.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp “Tái phạm”. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thể hiện sự thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

[4] Vật chứng của vụ án:

Quá trình điều tra, xét thấy đã làm rõ nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 86B4-146.32 cho BH là có căn cứ.

Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, có gắn biển kiểm soát 86B4-501.42, qua kiểm tra số khung, số máy và biển số là của 02 xe mô tô khác nhau và không rõ nguồn gốc. Do đó giao Cơ quan điều tra Công an huyện H tiếp tục tạm giữ xe mô tô biển kiểm soát 86B4-501.42 để xác minh làm rõ, xử lý sau là có căn cứ.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại là ông BH đã nhận lại được tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét nữa.

[6] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

TUYÊN BỐ: Nguyễn XUân L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

XỬ PHẠT: Nguyễn XUân L 02 (Hai) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (Ngày 07/12/2023).

Vật chứng của vụ án:

Giao Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện H tiếp tục tạm giữ xe mô tô xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, có gắn biển kiểm soát 86B4-501.42 để xác minh làm rõ, xử lý sau.

Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn XUân L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm trực tuyến, có mặt bị cáo tại điểm cầu thành phần, người bị hại có mặt tại điểm cầu trung tâm báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 29/02/2024).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Công an huyện H;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Giám đốc cơ sở cai nghiện tỉnh Sóc Trăng;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Nguyên Kim